TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN PHÚ NHUẬN** THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 414/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 21/6/2023
V/v Tranh chấp ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN PHÚ NHUẬN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Cao Cường

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hà Nguyễn Minh Nam

Ông Đỗ Xuân Nam

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Phạm Thanh Hà - Thư ký Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Nhuận tham gia phiên tòa:

Bà Bùi Thị Bích Phượng - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 6 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 0571/2022/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 7 năm 2022 về việc "Ly hôn" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 43/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 26/4/2023, và quyết định hoãn phiên tòa số 40/2023/QĐST-HNGĐ ngày 23/5/2023 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Nguyễn Văn H

Địa chỉ: E P, Phường G, quận P, Tp .

Địa chỉ liên hệ: B H, Phường D, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Bị đơn:* Bà Lương Thị Lệ T

Địa chỉ nơi cư trú cuối cùng: E P, Phường G, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Ông H, bà T vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 26/4/2022 và trong quá trình xét xử nguyên đơn ông Nguyễn Văn H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Văn H và bà Lương Thị Lệ T qua thời gian tìm hiểu và tự nguyện kết hôn vào năm 1997 tại Ủy ban nhân dân Phường H1, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh. Sau khi kết hôn vợ chồng tôi có cuộc sống hạnh phúc được một thời gian dài, tuy nhiên cuộc sống vợ chồng ngày càng xảy ra mâu thuẫn, những năm gần đây bất đồng quan điểm sống quan điểm hạnh phúc, khi ngồi

lại với nhau để bàn bạc tìm tiếng nói chung nhằm giải quyết các mâu thuẫn vợ chồng, mục đích hôn nhân không đạt được, đỉnh điểm từ năm 2014 giữa tôi và bà T ly thân từ đó, cả hai đều có cuộc sống riêng, thu nhập hàng tháng hay công việc bên nội, bên ngoại cả hai đều độc lập, không còn phụ thuộc nhau.

Nay nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, không có khả năng hàn gắn nên tôi yêu cầu khởi kiện được ly hôn với bà Lương Thị Lệ T.

Về con chung và cấp dưỡng nuôi con: Có 02 con chung.

1. Anh Nguyễn Tuấn D, sinh năm 1999, trưởng thành.

2. Em Nguyễn Tuấn K, sinh ngày 29/4/2005.

Khi ly hôn ông Nguyễn Văn H yêu cầu là người trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung Nguyễn Tuấn Khôi đến đủ 18 tuổi.

Về cấp dưỡng nuôi con ông Nguyễn Văn H không yêu cầu bà Lương Thị Lệ T cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản và nợ chung: Ông Nguyễn Văn H tự khai không có.

- Bị đơn bà Lương Thị Lệ T trình bày:

Bà Lương Thị Lệ T vắng mặt không lý do (không có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, nếu vắng mặt vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan).

Bà Lương Thị Lệ T đã được Tòa án tiến hành xác minh, niêm yết công khai các văn bản tố tụng như thông báo thụ lý vụ án, triệu tập để lấy lời khai, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, thông báo kết quả về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, triệu tập tham gia tố tụng tại phiên tòa sơ thẩm tại nơi cư trú cuối cùng và trụ sở Ủy ban nhân dân phường G, quận P, đồng thời Tòa án yêu cầu ông Nguyễn Văn H đăng B và Tòa án đã đăng lên cổng thông tin điện tử của Tòa án nhân dân Tối cao. Tuy nhiên, không có tin tức hay phản hồi nào từ bà Lương Thị Lệ T.

Do vậy, căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt bị đơn bà Lương Thị Lệ T.

Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận ban hành công văn số 568/TAPN ngày 26/4/2023 xác minh tình trạng mâu thuẫn gia đình gửi cho Ủy ban nhân dân Phường G, quận P có nội dung: *"Ủy ban nhân dân Phường G, quận P chưa ghi nhận phản ánh gì liên quan đến việc mâu thuẫn gia đình của ông Nguyễn Văn H và bà Lương Thị Lệ T"*.

Tại phiên toà hôm nay:

- Nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt và có văn bản trình bày ý kiến là giữ nguyên yêu cầu khởi kiện. Đối với các tài liệu, chứng cứ để chứng minh cho yêu cầu khởi kiện của mình, nguyên đơn xác nhận đã nộp đầy đủ, không còn tài liệu, chứng cứ gì khác để nộp cho Tòa.

- Bị đơn bà Lương Thị Lệ T vắng mặt không lý do *(không có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, nếu vắng mặt vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan)*.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Nhuận phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:

+ Về việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử, Thư ký và việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng đã được thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

+ Về nội dung vụ án: Về quan hệ hôn nhân, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Nguyễn Văn H đối với bà Lương Thị Lệ T, về con chung, giao em Nguyễn Tuấn K cho ông Nguyễn Văn H trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục, về cấp dưỡng nuôi con ông Nguyễn Văn H không yêu cầu; về tài sản và nợ chung Nguyễn Văn H tự khai không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Ông Nguyễn Văn H khởi kiện yêu cầu được ly hôn đối với bà Lương Thị Lệ T, bà Lương Thị Lệ T có nơi cư trú cuối cùng tại số nhà E P, Phường G, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh do đó thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Căn cứ vào giấy chứng nhận kết hôn số 97 ngày 17/10/1997 của Ủy ban nhân dân Phường H1, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh chứng nhận cho ông Nguyễn Văn H và bà Lương Thị Lệ T thể hiện đây là hôn nhân hợp pháp đúng pháp luật.

Xét thấy, cuộc sống hôn nhân giữa hai vợ chồng là phải yêu thương quan tâm chăm sóc lẫn nhau, nhưng trong cuộc sống vợ chồng giữa ông Nguyễn Văn H và bà Lương Thị Lệ T không còn sự quan tâm, chăm sóc, chia sẻ lẫn nhau dẫn đến nhiều mâu thuẫn phát sinh không thể khắc phục, năm 2014 giữa ông Nguyễn Văn H và bà Lương Thị Lệ T đã có cuộc sống ly thân. Mặt khác tình cảm của ông Nguyễn Văn H dành cho bà Lương Thị Lệ T không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, việc ông Nguyễn Văn H yêu cầu ly hôn với bà Lương Thị Lệ T là phù hợp với với Điều 56 Luật hôn nhân gia đình, nên Hội đồng xét xử nhận thấy có cơ sở chấp nhận.

[3] Về con chung: Có 02 con chung.

3.1: Anh Nguyễn Tuấn D, sinh năm 1999. Trưởng thành.

3.2: Em Nguyễn Tuấn K, sinh ngày 29/4/2005. Hiện tại ông Nguyễn Văn H đang trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung Nguyễn Tuấn Khôi, vì vậy Hội đồng xét xử giao cho ông Nguyễn Văn H tiếp tục là người trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung Nguyễn Tuấn Khôi đến đủ 18 tuổi.

Ghi nhận việc ông Nguyễn Văn H tự nguyện không yêu cầu bà Lương Thị Lệ T cấp dưỡng nuôi con.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Ông Nguyễn Văn H không có.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân gia đình: Ông Nguyễn Văn H phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 4 Điều 147, khoản 2 Điều 227, Điều 228 và Điều 232 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào các Điều 51, 56, 57, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân gia đình năm 2014;

- Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủyban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý vàsử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Căn cứ Luật thi hành án Dân sự năm 2008 (đã được sửa đổi bổ sung năm 2014);

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn H.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của ông Nguyễn Văn H đối với bà Lương Thị Lệ T.

(Giấy chứng nhận kết hôn số 97 ngày 17/10/1997 của Ủy ban nhân dân Phường H1, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh chứng nhận cho ông Nguyễn Văn H và bà Lương Thị Lệ T không còn giá trị pháp luật).

2. Về con chung: Có 02 con chung.

2.1: Anh Nguyễn Tuấn D, sinh năm 1999. Trưởng thành.

2.2 Giao cho ông Nguyễn Văn H tiếp tục là người trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung Nguyễn Tuấn Khôi đến đủ 18 tuổi.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Ghi nhận việc ông Nguyễn Văn H tự nguyện không yêu cầu bà Lương Thị Lệ T cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở. Nếu lợi dụng việc thăm nom con chung để gây cản trở hoặc ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục con chung thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con chung của người đó. Người trực tiếp nuôi con chung và các thành viên khác trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con chung trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Vì lợi ích của con chung, theo yêu cầu của một hoặc hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con chung hoặc mức cấp dưỡng nuôi con chung.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Ông Nguyễn Văn H tự khai không có.

4. Án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân gia đình:

Ông Nguyễn Văn H phải chịu. Nay được trừ vào số tiền tạm ứng án phí ông Nguyễn Văn H đã nộp là 300.000 *(ba trăm ngàn)* đồng theo Biên lai thu tiền phí, lệ phí tòa án số 0029625 ngày 25/7/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh.

Thi hành tại Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

5. Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án Dân sự năm 2008 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án Dân sự năm 2008 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự năm 2008 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014).

***Nơi nhận*:**
- Viện KSND Tp . HCM;
- **TÒA**
- Viện KSND Q.Phú Nhuận;
- Chi cục THADS Q . Phú Nhuận;
- UBND P8, Q.Tân Bình;
- UBND P7, Q.Phú Nhuận;
- Ông H, bà T;
- Lưu: hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN

Nguyễn Cao Cường